

QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS
CÂU HỎI CHO NGƯỜI NỘP ĐƠN

ODP IV # _____

Date: _____

Ngày: _____

Fill out this questionnaire in English as completely as possible. If you cannot read or write in English, fill it out in Vietnamese.

Mail or send the completed questionnaire to:
Chỉ số câu hỏi này tới:

127 Panjabum Building
Sathorn Tai Road
Bangkok 10120
Thailand

Xin Điền vào số câu hỏi sau đây bằng tiếng Anh càng nhiều càng tốt. Nếu bạn không đọc hoặc viết rành Anh-ngữ thì bằng tiếng Việt.

A. Basic Identification Data/Lý Lịch căn-bản

- Name
Họ, tên : DUÔNG PHƯỚC TÀI Sex: NAM
- Other Names
Họ, tên khác : KHÔNG
- Date/Place of Birth
Ngày/Nơi Sinh : 22-12-1944 AN-XUYẾN
- Residence Address
Địa-chỉ thường-trú : Ấp VINH HIỆP - xã VINH THẮNG
Huyện VINH LỘC - Tỉnh MINH HẢI
- Mailing Address
Địa-chỉ thư-tử : Số 87 ĐƯỜNG HẢI BÀ TRUNG
THỊ XÃ BẠC LIÊU - Tỉnh MINH HẢI
- Current Occupation
Nghề-nghiệp hiện tại : LÀM RUỘNG

B. Relatives To Accompany Me/Bà con cùng đi với tôi

(NOTE: Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List marital status (MS) as follows: Married (M), Divorced (D), Widowed (W), or Single (S).)

(Chú ý: Vợ/chồng và con cái có chế cũng đi với bạn mà thôi. Xê khai tình trạng gia-đình như sau: Đã lập gia đình (M), đã ly dị (D), góa phụ/góa thê (W), hoặc độc thân (S))

Name Họ, Tên	Date of Birth Ngày/Tháng/Năm sinh	Place of Birth Nơi sinh	Sex Phái	MS Tình trạng gia đình	Relationship Liên-hệ gia-đình
1. NGUYỄN THỊ LÊ HỒNG	1947	BAC LIÊU	NỮ	M	VỢ
2. DUÔNG PHƯỚC BẢO LỘC	16-8-1969	AN XUYẾN	NAM	S	CÓN
3. DUÔNG PHƯỚC BẢO CƯỜNG	30-5-1971	BAC LIÊU	NAM	S	CÓN
4.					
5.					
6.					
7.					
8.					
9.					
10.					
11.					
12.					

(NOTE: For the persons listed above, we will need legible copies of birth certificates, marriage certificates (if married), divorce decrees (if divorced), spouse's death certificate (if widowed), identification cards (if available), and photos. If any of the above accompanying relatives do not live with you, please note their addresses in Section I below.)

(CHÚ Ý: Cho mỗi người có tên trên danh sách trên, chúng tôi cần một bản khai-sinh, giá-thú (nếu lập gia-đình rồi), giấy ly hôn (nếu đã ly dị), giấy khai-tử của vợ/chồng (nếu góa phụ/góa thê), thẻ căn cước (nếu có), và hình. Nếu bà con sẽ cùng đi với bạn không chung-ngữ với bạn hiện tại, xin viết địa-chỉ của họ trong phần I.)

C. Relatives Outside Vietnam/Họ Hàng Ở Ngoại Quốc

	Of Myself/của tôi	Of My Spouse/của vợ/chồng
1. Closest Relative In the U.S. Bà con thân thuộc nhất ở Hoa-Kỳ		
a. Name Họ, Tên	: <u>TRẦN VĂN QUÝ</u>	<u>HỒ THỊ HUYỀN</u>
b. Relationship Liên-hệ gia-đình	: <u>BẠN CHÍ THÂN</u>	<u>CHỊ (CÔ CẬU)</u>
c. Address Địa-chỉ	: _____	<u>HOUSTON</u>
D. Date of Relatives Arrival in the U.S. Ngày bà con đến Mỹ	<u>READING PO 19604</u> USA : <u>1984</u>	<u>TX 77072</u> USA <u>1989</u>

2. Closest Relative in Other Foreign Countries
Bà con Thân-thuộc nhất ở các nước khác

a. Name Họ, tên	: <u>NGHÊ THANH THÂN</u>
b. Relationship Liên-hệ gia-đình	: <u>BẠN CHÍ THÂN</u>
c. Address Địa-chỉ	: <u>ROCKVILLE MD 20853</u> USA

D. Complete Family Listing (Living/Dead)/Danh Sách Toàn-Thê Gia-Đình (Sống/Chết)

1. Father Cha	: <u>DƯƠNG VĂN LÝ (CHẾT)</u>
2. Mother Mẹ	: <u>TRƯỜNG THỊ SÁNH (CHẾT)</u>
3. Spouse Vợ/Chồng:	: <u>VỢ NGUYỄN THỊ LÊ HỒNG (SỐNG)</u>
4. Former Spouse (if any) Vợ/Chồng trước (nếu có):	<u>KHÔNG</u>

5. Children Con cái:	(1) <u>DƯƠNG PHƯỚC BẢO LỘC (SỐNG)</u>
	(2) <u>DƯƠNG PHƯỚC BẢO CUÔNG (SỐNG)</u>
	(3) <u>DƯƠNG PHƯỚC BẢO THANH (CHẾT)</u>
	(4) _____
	(5) _____
	(6) _____
	(7) _____
	(8) _____
	(9) _____

6. Siblings Anh chị em:	(1) <u>ANH DƯƠNG HỮU NGHĨA (SỐNG)</u>
	(2) <u>CHỊ DƯƠNG KIM HOA (CHẾT)</u>
	(3) _____
	(4) _____
	(5) _____
	(6) _____
	(7) _____
	(8) _____
	(9) _____

E. Employment by U.S. Government Agencies or Other U.S. Organization of you or your Spouse/Ban hoặc vợ/chồng đã có làm việc cho công-sở của chính-phủ Mỹ hoặc hãng Mỹ

1. Employee Name
Tên họ nhân-viên : KHÔNG

Position title
Chức-vụ : _____

Agency/Company/Office
Số/Hang/Văn-Phòng : _____

Length of Employment From: To:
Thời-gian làm-việc Từ _____ Đến _____

Name of American Supervisor
Tên họ giám-thị Mỹ: _____

Reason for Separation
Lý do nghỉ việc : _____

2. Employee Name
Tên họ nhân-viên : KHÔNG

Position title
Chức-vụ : _____

Agency/Company/Office
Số/Hang/Văn-Phòng : _____

Length of Employment From: To:
Thời-gian làm việc Từ _____ Đến _____

Name of American Supervisor
Tên họ giám-Thị Mỹ: _____

Reason for Separation
Lý-do nghỉ-việc : _____

3. Employee Name
Tên họ nhân-viên : KHÔNG

Position title
Chức-vụ : _____

Agency/Company/Office
Số/Hang/Văn-Phòng : _____

Length of Employment From: To:
Thời gian làm việc Từ _____ Đến _____

Name of American Supervisor
Tên họ giám-thị Mỹ: _____

Reason for Separation
Lý do nghỉ việc : _____

F. Service with GVN or RVNAF By You Or Your Spouse/Ban Hoac Vo/Chong Da Cong-vu voi Chinh-phu Viet-Nam

1. Name of Person Serving
Họ tên người tham-gia: DƯƠNG PHƯỚC TÀI

2. Dates: From: To:
Ngày, tháng, năm Từ 10-12-1964 Đến 30-4-75

3. Last Rank / Cấp-bậc cuối-cùng
Serial Number: Số thẻ nhân-viên: ĐẠI ÚY / HẠ ĐẠ / 64/143009

4. Ministry/Office/Military Unit
Bộ/số/Đơn-Vị Binh-Chung TRƯỞNG KHỐI HUẤN LUYỆN - TRUNG TÂM HUẤN LUYỆN
DÂN CHÍ - SƯ ĐOÀN 21 BỘ BINH

5. Name of Supervisor/C.O.
Họ tên người giám-thị/sĩ-quan chỉ-huy CHỈ HUY TRƯỞNG: TRUNG TÁ NGUYỄN TRUNG NGHĨA
= TỰ LỆNH SƯ ĐOÀN 21 BB: CHUẨN TƯỚNG
MẠCH VĂN TRƯỜNG

6. Reason for Separation : Lý do nghỉ việc : ĐI HỌC TẬP CẢI TẠO
7. Names of American Advisor(s): CÔ VÂN TRƯỜNG SƯ ĐOÀN 21 B2 BÌNH
Họ tên cố-vân Mỹ : COL. FRANKLIN
8. U.S. Training Courses in Vietnam : KHOA 21 SINH VIÊN SĨ QUAN HIỆN DỊCH - ĐÀ LẠT
Chương-Trình huấn-luyện Hoa-Kỹ : KHOA 28 RỪNG NÚI SINH LÃY BDD - DỤC MỸ
tại Viet-Nam : KHOA 1/73 B2 BÌNH CAO CẤP - THỦ ĐỨC
9. U.S. Awards or Certificates
Name of award: _____ Date received: _____
Phân-thưởng hoặc giấy khen: 05 ANH DŨNG BỒI TÌNH Ngày nhận: KHÔNG NHỚ
VÀ 1 SỔ HUY CHUÔNG V2 - THAM MƯU

(NOTE: Please attach any copies of diplomas, awards or certificates, if available.)

Available? Yes No .)

(CHÚ-Y: Xin bạn kèm theo bất cứ văn-bằng, giấy ban-khen, hoặc chứng-thủ nếu có.)

Đường sử có không? Có Không .)

G. Training Outside Vietnam of You or Your Spouse/Bạn hoặc Vợ/chồng đã huấn-luyện ở ngoại quốc

1. Name of Student/Trainee:
Họ tên Sinh-viên/người được huấn-luyện: KHÔNG
2. School and School Address :
Trường và địa-chỉ nhà trường :
3. Dates: From To
Ngày, tháng, năm Từ: Tới:
4. Description of Courses :
Mô-tả ngành học :
5. Who paid for training? :
Ai đài-tho chương-trình huấn-luyện? :

(NOTE: Please attach copies of diplomas or orders, if available. Available? Yes No .)

(CHÚ-Y: Xin bạn kèm theo văn-bằng, hoặc chỉ thị nếu có. Bạn có hay không? Có Không .)

H. Re-education of You or Your Spouse/Bạn hoặc vợ/chồng đã học-tập cải-tạo

1. Name of Person in Reeducation:
Họ tên người đi học-tập cải-tạo : DUỖNG PHƯỚC TÀI
2. Time in Reeducation: From: To:
Thời gian học-tập Từ: 6-5-1975 Tới: 01-12-1977 (Quản chế từ 6-12-77 đến 6-12-1978)
3. Still in Reeducation?* Yes No
Vẫn còn học-tập cải-tạo?* Có Không X

*(If released, we must have a copy of your release certificate.)

*(Nếu được thả, chúng tôi cần một bản sao giấy ra trại.)

I. Any Additional Remarks?/Cước chú phụ-thuộc

- Bằng cấp Tú Tài II và các văn bằng Quân Sự, đã bị mất trong ngày 30-4-75

Signature

Ký tên :

Date

Ngày:

10-2-1990

J. Please List Here All Documents Attached to This Questionnaire

Xin nêu ra tất-cả giấy-tờ kèm theo với số câu hỏi này

- 4 khai Sinh (Đường Phước Tài, Nguyễn Thị Lệ Hồng, Đường Phước Bảo Lộc, Đường Phước Bảo Cường)
1 Hôn Thê (Đường Phước Tài và Nguyễn Thị Lệ Hồng)
1 Quyết định Dừng ngưng quân huấn (Đường Phước Tài)
1 giấy chứng nhận đã học lớp quản huấn (Đường Phước Tài)
1 giấy chứng nhận đã học lớp vũ sĩ quan (Nguyễn Thị Lệ Hồng)
1 Sổ Trình diện Quân chế 12 tháng (Đường Phước Tài)
2 giấy Xaé Nhân Tài Nam
1 giấy Y Chứng của Bệnh Viện
- một người 1 tấm ảnh X H

ODP-B
6/84

— Anh :

Đường phước TÀI

Nguyễn Thị LÊ HỒNG

Đường phước BẢO LỘC

Đường phước BẢO CHƠN



DƯỜNG PHƯỚC
BẢO CƯỜNG

20-5-1971

DƯỜNG PHƯỚC
BẢO LỘC
16-8-1969

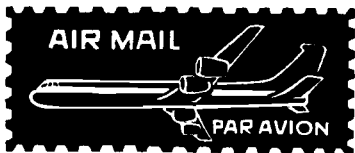
NGUYỄN THỊ LÊ HỒNG
10-6-1947

DƯỜNG PHƯỚC TÀI
22-12-1944

FROM _____

Ảnh kèm theo Hồ Sơ

TO _____



MỖI CẶP VỢ CHỒNG
CÓ 1 HOẶC 2 CON!

ĐƠN XIN ĐẶC ẨM NHẬP CẢNH

(bị thương trong Trại Cải tạo)

Kính gởi: Bà Chức tịch Hội cựu tù nhân chính trị
PO. Box 5H35 ARLINGTON
VA 22.205 - 0635
USA

Lý lịch căn bản:

- Họ và tên: ĐIỀU PHƯỚC TÀI (nam)
- Sinh ngày: 22-12-1944 tại An Khê
- Địa chỉ thường trú: ấp Vĩnh Lợi, xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lợi - Tỉnh Minh Hải
- Địa chỉ theo tù: Số 67 Đường Hai Bà Trưng, Thủ Xá Bạc Liêu - Tỉnh Minh Hải
- Nghề nghiệp: Lái xe
- Vợ: Nguyễn Thị Lệ Hồng, sinh 1947
- Con: ĐIỀU PHƯỚC BẢO LỘC - 1969
- ĐIỀU PHƯỚC BẢO CƯỜNG - 1971
- Ngày 30-4-75 cấp bậc Đại úy, Chức vụ: Trưởng Khoa Quản lý, Đơn vị: Trung tâm Quản lý Dân Chấn Sư đoàn 21 Bộ binh
- Chỉ huy trưởng TT HL: Trung tá Nguyễn Trung Nghĩa
- Chỉ huy trưởng Sư đoàn 21 BB: Chuẩn tướng Mạch Văn Trường
- Chỉ huy trưởng Sư đoàn 21 BB: Col. FRAN KLIN
- Học Tập Cải tạo: 6-5-75 đến 1-12-77 (31 Tháng)
- Quản chế: 6-12-77 đến 6-12-78 (12 Tháng)
- Ngày 18-2-1976, tại trại Cải tạo Trà Nóc, tỉnh Kh. Lào Dong, tôi đã bị thương sập té chân thường ở eo đùi phải được điều trị hơn một tháng tại Bệnh Xá của Trại Cải tạo Trà Nóc. Vì lý do bị thương nặng nên được chuyển quyền là cơ quan quản trị xét đơn yêu cầu của gia đình cho được thăm viếng để điều trị tiếp vết thương.
- Do đó thời gian học tập cải tạo phải rút lại có 31 Tháng.

Nay kính xin quý Phái đoàn, quý Hội
Chức Cố xét cho tôi được đặc ẨM nhập cảnh Hoa
Kỳ theo đơn Cải tạo, mặc dù thời gian chưa
đủ 3 năm. Gia đình tôi xin thăm kính từ ơn.
Bạc Liêu ngày 15-11-1990.
Nguyễn Trung
ĐIỀU PHƯỚC TÀI

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

Trích-lục văn-kiến thể-vi hộ-tịch lưu trữ tại Phòng Lục-Sự

~~BỘ TƯ PHÁP~~
~~TỐI-CAO PHÁP-VIỆN~~

Toà ~~Sở-Thẩm-An-xuyên~~

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

TOÀ ~~HQRQ AN-XUYEN~~

Một bản chánh giấy thể-vi ~~Khai-Sanh~~

(1) Ngày ~~18-08-1959~~

do ~~DƯƠNG-PHƯỚC-TÀI~~ xin cấp đã được

Giấy thể-vi ~~Khai-Sanh~~

ở ~~Hà-Nội-Vinh~~ Chánh-Án Toà ~~HQRQ AN-XUYEN~~

cho ~~DƯƠNG-PHƯỚC-TÀI~~

với tư cách Thẩm-Phán Hoà-Giải, lập ngày ~~18-08-1959~~

(1) Số ~~780/CT~~

và đã trước-bạ :

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY :

~~Huỳnh-Tông-Kỳ, Huỳnh-văn-Tra, Lê-văn-Sum~~

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-dịnh ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa-dổi bởi Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên-thệ, quả-quyết và biêt chắc rằng :

- ~~DƯƠNG-PHƯỚC-TÀI~~, nam, sanh ngày ~~22-12-1944~~ tại làng Tân-Hưng-Đông (Bạc-liêu nay là An-xuyên), con của Dương-văn-Lý và Trương-Thị-Sánh./-

BL 597

L.T. THANH 10/B

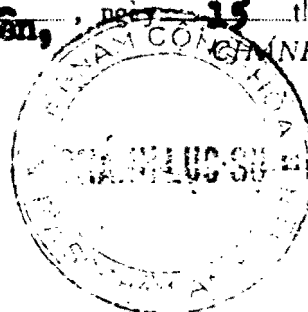
DUNG.

Lệ phí: ~~150~~

(1) Lập lại số, ngày tháng và năm trên đây mỗi khi xin trích-lục.

hans TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÁNH *hu*

~~An-xuyên~~, ngày ~~15~~ tháng ~~03~~ năm 1967



h
Ngô-văn-Ba.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ TƯ-PHÁP

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

TRÍCH-LỤC ÁN PHÒNG LỤC-SỰ TOÀ HGRQ. BẠCLIEU

Ngày 20 tháng 9 năm 1968

Số : 2500 NĐ

Ấn thế-vi khai-sanh cho

NGUYỄN-THỊ-LÊ-HỒNG

Chánh-Ấn :

NGO-ANH-KIỆT

Biên-Lý :

Lục-Sự :

TÔ-CHÍNH-HIỆN

đã lên bản án như sau

BẢN ÁN

TOA-ÁN

Chiếu theo đơn của NGUYỄN-ngọc-Quý

xin ấn thế-vi khai-sanh cho con y;

BỜi CÁC LỀ ẤY :

Chứng nhận cho vợ chồng nguyên đơn nhìn trẻ trên là con chung ;

Phán rằng :

- NGUYỄN-THỊ-LÊ-HỒNG, nữ, sanh ngày 10 tháng 6 năm 1947 tại xã Vĩnh-Mỹ (BạcLiêu), là con tư sanh của NGUYỄN-ngọc-Quý và NGUYỄN-thị-Hai ./-

Phán rằng án này thế-vi khai-sanh cho

kẻ trên ;

Đã ghi đoạn phán quyết án này vào sổ khai sanh đương-niên xã Vĩnh-Mỹ (BạcLiêu);

Đã được biên án này vào lễ tờ khai-sanh gần như ngày 10 - 6 - 1947

giữ lại lưu trữ công-văn

và Phòng Lục-Sự Toa-Án số 13

Đã được biên án này vào lễ tờ khai-sanh gần như ngày 10 - 6 - 1947

Đã được biên án này vào lễ tờ khai-sanh gần như ngày 10 - 6 - 1947

Đã được biên án này vào lễ tờ khai-sanh gần như ngày 10 - 6 - 1947

KY: NGO-ANH-KIỆT, TÔ-CHÍNH-HIỆN

Đã được biên án này vào lễ tờ khai-sanh gần như ngày 10 - 6 - 1947

Quyền

2

Tô

68

Số

245/38

Thấu :

2688

B.L. 5580

TRÍCH Y BẢN CHÁNH

BạcLiêu ngày 5 tháng 12 năm 1968

CHÁNH LỤC-SỰ.

GIÁ TIỀN	
Còn niêm...	20000
Bổng lộc...	5000
Biên lai...	0450
Cộng chung...	25450



Viết sẵn - Bạc

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH AN - XUYỀN

Bản Trích Lục Bộ Sanh Tại Làng TÂN-XUYỀN

NĂM 1960

SỐ HIỆU 2054

Tên họ đứa con nít	<u>Đ. NG. - H. B. BAO - LỘC</u>
Nam hay nữ	<u>NAM</u>
Sanh ngày nào	<u>Ngày mùng sáu tháng tám dương-lịch</u>
Sanh tại đâu	<u>Năm một ngàn chín trăm sáu mươi lăm (16-08-60)</u>
Tên họ Cha	<u>Tân-Xuyến (AN-Xuyến)</u>
Cha làm nghề gì	<u>Đ. NG. - H. B. - TÀI</u>
Nhà cửa ở đâu	<u>Quận-Nhân - Số-quân-51/143-000</u>
Tên họ mẹ	<u>H. B. - L. 607</u>
Mẹ làm nghề gì	<u>H. NG. - H. B. - L. 12-H. B. - L. 12</u>
Nhà cửa ở đâu	<u>M. - T. 12</u>
Vợ chánh hay vợ thứ	<u>Ấp - Tân sinh 6 xã Tân-Xuyến</u>
	<u>T. - Chánh</u>

Chứng nhận hợp pháp chữ ký ngang
đây của Ủy-Ban Hành-Chính-Xã

Tại Tân-Xuyến ngày 20 tháng 8 năm 1969
Người khai Ủy-viên Hộ-Tịch

H. NG. - H. B. - TÀI
(Chú - Xý)

Nhân chứng

H. NG. - H. B. - TÀI
(Chú - Xý)

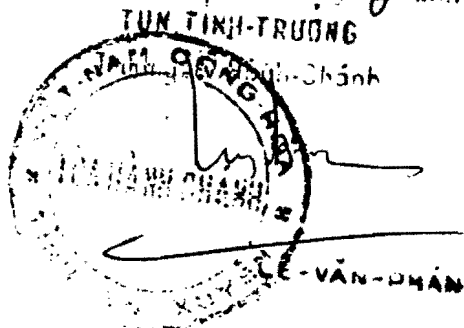
1. H. NG. - H. B. - TÀI

2. H. NG. - H. B. - TÀI

Trích lục ở Bản chánh (Chú-Xý)

Tân-Xuyến ngày 20 tháng 8 năm 1969
ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH

KIẾN-THỊ-ĐE nhận hợp pháp
Đã ký cấp PHỤC-XẾ Tân Xuyến
An-Xuyến 20 tháng 8 năm 1969



TỈNH Bạc LiêuQUẬN Vĩnh LợiXÃ Vĩnh LợiSố hiệu: 1742

*

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

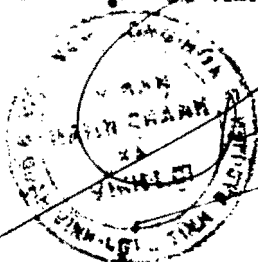
NĂM 1971

Tên, họ đứa nhỏ . . .	Dương Phước Bảo Cường
Phái	Nam
Ngày sanh.	Ngày ba mươi, tháng năm, năm một ngàn chín trăm bảy mươi một
Nơi sanh	Vĩnh Lợi - Bạc Liêu
Tên họ người cha . .	Dương Phước Tài
Tuổi	Hai mươi bảy
Nghề-nghiep	Quân nhân
Nơi cư-ngu	KBC. 3044
Tên họ người mẹ . .	Nguyễn Thị Lệ Hồng
Tuổi	Hai mươi bốn
Nghề-nghiep	Nô lệ Trại
Nơi cư-ngu	Vĩnh Lợi
Vợ, chánh hay thứ . .	Thư chánh

MIỄN-THI-THỰC

Lập tại Vĩnh Lợi, ngày 7 tháng 6 năm 1971

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÍNH

Vĩnh Lợi ngày 6 tháng 6 năm 1971
ỦY-VIÊN HỢP-TRƯỞNG

LÝ-HOÀNG-THANH

HÌNH TƯỢNG THÀNH PHỐ:

Giáo-dục

QUẬN: Vĩnh-Mỹ

XÃ: 51

Số hiệu: 0

TRÍCH LỤC

Chứng-Thư Hôn-Thú

DƯƠNG-TRUOC-711

Tên họ người chồng: Quản Nhân

Nghề-nghiệp: 22 12 1.94.

Sanh ngày: tháng An - Ấu

Tại: ẤC: 1697 (Tiêu-Đan 1/32)

Cư sở tại: Xã Vĩnh-Mỹ

Tạm trú tại: Dương Văn-Lý (sống)

Tên, họ cha chồng: Trương Thị-Sánh (chết)

Sống chết phải ghi rõ

Tên, họ mẹ chồng: Nguyễn Thị-Lộ-Hồng

Sống chết phải ghi rõ

Tên, họ người vợ: Hội trợ

Nghề-nghiệp: 16 6 1.947.

Sanh ngày: tháng Xã Vĩnh-Mỹ (Bạc-Lieu)

Tại: Xã Vĩnh-Mỹ

Cư sở tại: Xã Vĩnh-Mỹ

Tạm trú tại: Nguyễn Ngọc-uf (sống)

Tên, họ cha vợ: Nguyễn Thị-Hai (sống)

Sống chết phải ghi rõ

Tên, họ mẹ vợ: ngày 2 tháng 01 năm 1.909

Sống chết phải ghi rõ

— Ngày cưới: không

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn-khế: không

ngày tháng năm 196

tại:

Vĩnh-Mỹ TRÍCH Y THEO BỘ 9

HỒ CHỦ-TỊCH/ ngày tháng năm 196

VIÊN-CHỨC HỘ-TỊCH.

Chánh
PHÒNG-THÀNH-THÀNH

Vĩnh-Mỹ
4 tháng 4 1967

PHAN-CÔNG-DANH
PH. Đ. G.

BỘ TƯ LÍNH QUÂN KHU 9

- Thực hiện chính sách đoàn kết của Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam đối với những sỹ quan, hạ sỹ quan, binh lính ngụy quân và nhân viên ngụy quyền.
- Xét tình thân học tập cải tạo của Đương Phước Tài nguyên là Sĩ sỹ ngụy quân, trong thời gian qua tỏ ra hết ăn năn hối cải và cố gắng phấn đấu để trở thành người có ích cho đất nước.
- Xét đơn xin bảo lãnh của Vợ Nguyễn Thị Lê Hồng, ở Vĩnh Hiệp, đối với sỹ quan ngụy ở tên nổi trên Xã Vĩnh Hiệp (H) Huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Hồng Ngọc; miền Nam.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 — Cho Đông Phương Tài nguyên là trại cũ nguyên quân được
tam ngưng quân huấn tập trung và cho phép được trở về nhà làm ăn.

Điều 2. Địa phương hoặc tiến tục làm việc ở các ngành chuyên môn
Đảng phát chấp hành mọi quy định về luật pháp
và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm
việc. Thời gian quản chế là một năm. Sau thời gian đó nếu được
chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị làm việc xác nhận là tiến bộ và được
chính quyền sở tại đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 5 -- Phòng quản huấn Quân khu. Trại quản huấn *Sư đoàn 4*

và đương sự chiếu quyết định thi hành.

Ngày 05 tháng 01 năm 1977

~~TRƯỞNG BỘ TƯ LÍNH QUÂN KHU 9~~

Co' Sua' Tiuh

644 CHU

- Chiếu này không có giá trị đi đường
- Trong thời gian quân chế, việc quy định bao nhiêu ngày trình diện 1 lần là do chính quyền địa phương xã, phường, quy định.

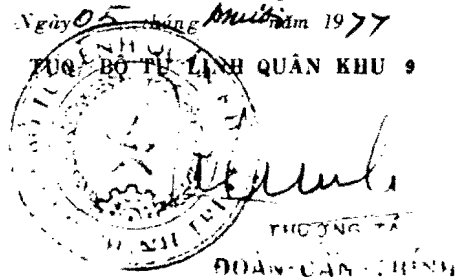
QUYẾT ĐỊNH NÀY, LÀM THÀNH 4 BẢN

Phòng quản huấn Quân khu lưu.

1 — Trại quân huấn...

1 — Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan.

1. Trong sự.



Ban chỉ-huy

Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam
Độc Lập Dân Chủ Hòa Bình Trung Lập

Đoàn Tự Lực
Số 489/4 CN

GIẤY CHỨNG NHẬN

Họ và tên: Đường Phước Tài tuổi: 33
Sinh quán: Tân hưng - Tổng - Cái nước - Cà Mau
Nơi về ngụ: ấp Vĩnh Hiệp, xã Vĩnh Mỹ A, Vĩnh Lễ, Minh Hải
Nguyên là: Dại ngy trong
quân đội nguy quyền Sài gòn.

Đã theo học lớp quân huấn 30 tháng kể từ ngày 6-5-75
đến ngày 1-12-77. Nay anh ~~hợp~~ được về sum-họp
với gia đình, tiếp tục học tập, lao động để trở thành người
lành ăn lương thiện.

Yêu cầu các cơ-quan, đoàn thể Cách Mạng địa-
phương hết sức giúp đỡ anh Đài
phấn đấu tốt.

Nhận-dạng:

Ngày 1 tháng Năm 1977

Ban chỉ-huy

Cao: m, 58

Dấu vết đặc biệt:
tam nhang mi mắt
trái

Trưởng Ban chỉ-huy

Ủy Ban Quân-Quản
Thị-xã Bạcliêu

(CỘNG-HÒA MIỀN NAM VIỆT-NAM
ĐỘC-LẬP DÂN-CHỦ ĐÒA-BÌNH TRUNG-LẬP

-oOo-

Số: 317 / QQ.

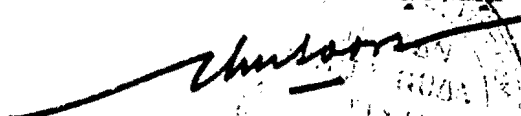
GIẤY CHỨNG NHẬN

Chị . Nguyễn Thị Lê . Mộng . . , 28 . tuổi, là vợ . . .
. Đại . uy . Dương . phước . Tài . . . có đến dự lớp học, khóa
K . 2 . . tại Thị-Xã Bạcliêu. Do ban hướng dẫn lớp vợ
sĩ-quan Huấn-luyện học tập của Tỉnh Bạcliêu tổ chức,

~~từ ngày 19.09.1975 đến ngày 22.07.75~~

Ngày . 22 . tháng . 7 . năm 1975

TM. Ban HƯỚNG DẪN HỌC-TẬP


PHAN TÀI THU LOAN

TRÌNH DIỆN: hang thung.

= HỌ TÊN : Dương Phước Tài
- SAH QUÂN : Trần Quốc Đông Cai ngục C.M
- TRƯ QUÂN : Án Viên Hiệp

CÁN TỘI: Đa cấp nguy hiểm

sẽ cải tạo tại trại ~~Quân Huấn Sư Đoàn IV~~ thời gian
na y được đưa về địa phương quản chế thời gian 12
tháng kể từ ngày 6 tháng 12 năm 1977 đến
ngày 6 tháng 12 năm 1978

phạm vi quản chế: tại địa phương

LIÊN VU:

-Hàng cuối tháng phải đến trình diện
đúng qui định để báo cáo những việc làm có
ưu khuyết điểm và những việc nào còn tồn tại
trong thi hành chủ trương chính sách và các luật
lệ hiện hành của chính quyền địa phương và
sự cam kết với cơ quan công an.

2/-Hàng cuối tháng phải đến cơ quan công an
để trình diện phải sự chứng kiến của chính quyền
công an địa phương cấp và xã để mang đến trình
diện CÔNG AN HUYỆN hoặc phòng chấp pháp ty Công
an (do sự qui định của cơ quan)

Đương sự phải thực hiện đúng qui định nói
trên tại cơ quan công an.

Nếu thực hiện không đúng coi như bất tuân
pháp luật.

1)/CÁY 6 THÁNG 12 1)/AM 1977

CƠ QUAN CÔNG AN. X.Á. V.Á. H. M.Á.

Bachy Ban



Phạm Văn

2
Phạm Văn Khai

SỞ Y TẾ

BỆNH VIỆN BẠC LIÊU

Mẫu số 33/PBCB/76

Số 51 /BVIYC

Số vào viện

GIẤY Y CHỨNG

Bác Sĩ

Chức vụ

Ký tên dưới đây, nhận thực

Anh, chị

Nghề nghiệp

Cơ quan

Địa chỉ

Vào viện ngày

Hồ sơ y lý số

Ra viện ngày

Có những thương tích sau đây

- Vết sẹo da đầu cũ (> 10 năm) ở đỉnh đầu dài 3 cm
 - Nhọt đầu ở trán Xương
 - Diệt trí gian đầu thủng thủng không liền
 - Diệt trí: Nhọt đầu do sau chấn thương cũ
- Những thương tích trên do Bệnh nhân không bị đánh đập để
trên đỉnh đầu ngày 18-2-1976. Diệt trí tại Trại Ngục.
- Nếu không có biến chứng gì khác, đương sự cần nghỉ tạm thời là :

Nay cấp y chứng này để tiện dùng.

Bệnh viện trưởng

Ngày 26 tháng 2 năm 1980

Y, Bác sĩ khám bệnh

TỜ XÁC NHẬN TAI NẠN

Tôi là PHẠM TRUNG HIỀN, thường trú tại số 102 đường Lê Lợi Thị trấn Giã Rai Tỉnh Minh Hải, nguyên là Đại úy trong Quân đội Sài Gòn trước ngày 30-4-75, số quân 44/194.393.

Tôi xin lấy danh dự xác nhận sự thật như sau:

Anh DUỖNG PHƯỚC TÀI có cùng đi học tập Cải tạo chung với tôi, ở chung 1 phòng trong Trại Cải tạo Trại Dục (Hậu cứ Trung đoàn 33). Vào ngày 18/2/76 trong khi lao động, anh TÀI đã bị tai nạn: một mảnh vách tường cũ sập đánh trúng vào đầu anh. Vết thương nở đĩnh do đâm, chảy nhiều máu, anh TÀI đã bất tỉnh liền một ngày. Chính tôi và anh Lâm Chân Hùng đã cùng khiêng đưa anh đến Bệnh xá của Trại để cứu cấp và phẫu thuật điều trị.

Hơn 1 tháng điều trị, vết thương tụt lành, anh TÀI trở về Trại. Tôi thấy anh bị suy yếu mất 1 tay và 1 chân, anh thối nhưic đầu liên miên, không năng mắt về bình thường, không lao động nổi.

Thế theo sự yêu cầu của anh TÀI, nay tôi xác nhận lại sự việc mà tôi đã chứng kiến từng tai nạn của anh.

Giã Rai ngày 10-2-1990

Người xác nhận



Phạm Trung Hiền

TỜ XÁC NHẬN THẬT NHAN.

Tôi là LÂM CHÂN HÙNG thường trú ở 67 đường Hai Bà Trưng Thủ Khoa Huân, Tỉnh Bình Hải, Nguyên là Đại úy Tổng Quân đội VNCH trước ngày 30-4-75, số quân 66/119636. Tôi lấy danh dự xác nhận sự thật về những hợp anh DƯƠNG PHƯỚC TÀI bị thương như sau.

Sau ngày 30-4-75 anh TÀI cũng tôi đã đi học tập Cải tạo tập trung chung qua nhiều trại, ở chung phòng. Tại trại Cải tạo Tru Hóc (Hải cù Trưng doãn 33) vào ngày 18-2-76, trong khi lao động anh TÀI đã bị một mảnh tường cũ cỡ 8 tầng x 6 tầng sập đổ xuống trúng vào đỉnh đầu, gây chấn thương nặng: chảy nhiều máu, bất tỉnh hơn 1 ngày. Tôi đã tiếp tay khiêng anh TÀI đến Bệnh xá của Trại để cấp cứu.

Hơn 1 tháng sau tôi thấy vết thương anh chưa lành nhưng anh TÀI bị yếu đi một tay, một chân, thường ôm đầu than nhức, trong lúc nói nhiều khi không được bình thường.

Nay theo yêu cầu của anh TÀI, tôi xin xác nhận lại việc này và cam kết đây là sự thật.

Bạc Liêu ngày 20/2/1990

Người xác nhận



Lâm Chân Hùng

FR: DUONG PHUOC TAI
67 HAI BA TRUNG
THI XA BAC LIU - VIETNAM
(TINH MINH HAI)



DEC 31 1990

24 7M

MRS KHUC MINH THO
CHU TICH HOI CUU TU NHAN CHINH TRI
PO Box 5435 ARLINGTON
VA 22205 - 0635
USA

FROM

1. Postage on this envelope has been prepaid for one posting only to anywhere within Australia by airmail where an air service is available and would speed delivery.
2. This envelope can only be used for correspondence and documents of up to 500 grams with maximum thickness of 20mm.
3. This envelope is one of four types of Postage Prepaid Envelopes available at any post office.
4. For purchases in lots of 10 and 50 envelopes, discounts of 5% and 10% respectively apply.
5. Other special Australia Post services may be used in conjunction with this envelope.
6. The carriage of this envelope is subject to the General Postal Services Terms and Conditions.

C4 599/0034

Australia Post

GARDEN GROVE, 9-3-97

Kính thưa bà Chu Tien

Gia đình tôi mới vừa sang
thức. Tôi ngày 28-8-97 - tức là khi

lên đường, tôi có ghé bán tần
Đông - Phố Thái, Hai Uy - Tân
Võ - Bị Đức - Gia An Lát - Khoa An -

th. học - tôi tạo không hai năm
sai tháng - vì chỉ có một ngày

chưa bị một hai một ngày người
chăm sóc - nên bọn họ dễ về sớm

và chịu sự quản chế tại địa phương
một năm - cho nên theo diện chuẩn

còn xét thì chưa đủ ba năm - cái tạo -
vì gia đình sống trong vùng

không còn dân, cuộc sống quá vất vả
luôn luôn gặp nhiều khó khăn - con

về không từ cái công thì ra đi thì
không. Tôi biết tính này - nên bán tại

nhiều địa phương. Tôi sẽ qua đây và chuyển
đến bà - kính nhờ bà viết về quê để

bản này được qua đến cơ tại đây.
Kính mong bà giúp đỡ - thank rất nhiều

LE. TRUNG TUAN

ĐƠN XIN ĐƯỢC CỬU XÉT
ĐÌNH CỬ TẠI HOA KỲ
DIỆN "HÒ"

Kính gửi: Ông Chủ Tịch Hội
Cửu Tu Nhân Chính tại VN/Mass

Tôi tên Dương Phước Tài sinh
năm 1944, thường trú ở Vĩnh Hiệp
Xã Vĩnh Mỹ "A", Huyện Vĩnh Lộc, Tỉnh
Bạc Liêu (Mình hai cũ)

Nguyên là quân nhân Tổng QĐ
VNCH trước năm 1975, số quân
64/143009 - cấp bậc Đại úy -
đảm nhiệm sau cùng: TT#2/SĐ21
BB..

Học tập Cải tạo: Từ 6-5-75 đến
1-12-77

Đã nộp đơn xin tị nạn tại
Hoa Kỳ rồi.

- Bà nội và VN (Hà Nội)
Đại sứ quán Hoa Kỳ (Thái Lan)
Số IV 302003

Trân trọng kính đề nghị quý
Hội, theo Hinc thân Thống báo
tháng 4/97 của hội v/v việc xét
cho đình cử điều cải tạo trại 2 năm

Đề xin quý Hội giúp đỡ lập
danh sách gia đình tôi trình
lên cơ quan thẩm quyền, gồm:
4 Khẩu:

- 1) Dương phước Tài - 1944
- 2) Nguyễn Thị Lê Hồng - 1947 (vợ)
- 3) Dương phước Bảo Lộc - 1969 (con)
con đẻ thân
- 4) Dương phước Bảo Cường - 1971 (con)
con đẻ thân

Rất mong trực Ông Chủ tịch
và quý Hội nhiều tình giúp đỡ,
Tôi xin chân thành biết ơn.

Kèm theo các bản sao:

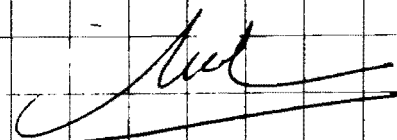
- Giấy ra trại (Quyết định và
chứng nhận)
- Giấy báo tin của Bộ Nội vụ
- Giấy báo số TV 302003

Địa chỉ liên lạc:

Ông Trần Văn Rạng
195 Đê Thám - Quận I
TP / HCM.

Điện thoại: 0

Bác Lưu ngày 20-8-1997
Kính tôn.



Dương phước Tài

Ban chỉ-huy

Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam
Độc Lập Dân Chủ Hòa Bình Trung Lập

Ngày 12/10/75

Số 4891/CN

GIẤY CHỨNG NHẬN

Họ và tên: *Dương Phước Tài* tuổi: 33
Sinh quán: *Tân Hưng Đông - Cái Nước - Cà Mau*
Nơi về ngụ: *xã Vĩnh Hiệp, xã Vĩnh Mỹ A, Vĩnh Lễ, Minh Hải*
Nguyên là: *Dại úy* trong
quân đội nguy quyền Sài-gòn.

Đã theo học lớp quân huấn 30 tháng, kể từ ngày: *6-5-75*
đến ngày: *1-12-77*. Nay anh *hoạch* chi được về sum-hợp
với gia đình, tiếp tục học tập, lao động để trở thành người
làm ăn lương thiện.

Yêu cầu các cơ-quan, đoàn thể *Cách-Mạng* địa-
phương hết sức giúp đỡ anh *hoạch* chi: *Tài*
phấn đấu tốt.

Nhận-dạng:

Ngày 1 tháng Năm 1977

T. L. Q. Ban chỉ-huy.

Cao: km, 58

Dấu vết đặc-biệt:

tôn nhang mi mắt
trái

Thủy Xuân Diệu

NHỮNG ĐIỀU QUY-ĐỊNH CHO
NGƯỜI GIỮ GIẤY CHỨNG NHẬN NÀY.

- 1- Phải tuân theo luật-lệ, chế-độ quy-định của chính-quyền cách-mạng .
- 2- Phải xuất trình giấy chứng nhận này với cán-bộ cơ-sở .
- 3- Giấy này không thay thế cho giấy thông hành đi đâu phải xin giấy phép của chính-quyền địa-phương .
- 4- Không được cho người khác mượn giấy chứng nhận này .
Nếu làm mất phải báo-cáo với cơ-quan an ninh nơi mất và Chính-quyền nơi cấp giấy chứng nhận .
- 5- Khi Ủy-ban nhân-dân cách-mạng báo gọi thì phải đến đúng hẹn .

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 9

Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam đối với những sỹ quan, hạ sỹ quan, binh lính ngụy quân và nhân viên ngụy công sở.

Xét tính thiện học tập, tạo hóa *Đường Phước Tài* nguyên là *Đặc vụ* nguyên quân, trong thời gian qua tỏ ra biết ăn năn hối cải và cố gắng phấn đấu để trở thành người có ích cho đất nước.

Xét đơn xin bảo lãnh của *Võ Nguyên Thị Lê Hồng, vợ Phạm Thiệp*; đối với sỹ quan ngụy có tên nổi trên *Xã Vĩnh Hưng (H) Huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Hà Tĩnh* miền Bắc.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 Cho *Đường Phước Tài* nguyên là *Đặc vụ* nguyên quân được tạm ngưng quân huấn tập trung và cho phép được trở về nhà làm ăn.

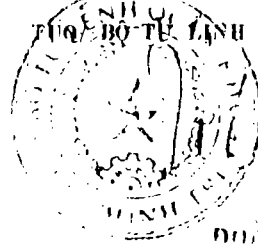
Điều 2 Khi trở về địa phương hoặc tiếp tục làm việc ở các ngành chuyên môn *Đường Phước Tài* phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp và chấp sự quân chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm việc. Thời gian quân chế là *một năm*. Sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị làm việc xác nhận là tích cực và được chính quyền sở tại đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3 Phòng quân huấn Quân khu, Trại quân huấn *Sư đoàn 4* và đương sự chiến quyết định thi hành.

Có Sứ' Tịch

Ngày 05 tháng *Mười* năm 1977

TRƯỞNG BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 9



[Signature]

CHỈ CHỈ

Giấy này không có giá trị đi đường

Trong thời gian quân chế, việc quy định bao nhiêu ngày trình diện 1 lần là do chính quyền địa phương xã, phường, cơ quan.

QUYẾT ĐỊNH NÀY, LÀM THÀNH 4 BẢN

- 1 - Phòng quân huấn Quân khu trên,
- 1 - Trại quân huấn
- 1 - Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan,
- 1 - Đương sự.



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

Date: 16 July 1991

Reference ODP file No. IV- 302003

DUONG PHUOC TAI

Dear Sir/Madam:

We received your application for resettlement in the United States through the Orderly Departure Program (ODP), and have opened a file on your case. Your case is designated by the IV-number noted above. Please refer to this IV-number in all communication concerning your case.

Further processing of your case will not be possible until your name has appeared on a Vietnamese interview list. You should contact the authorities in your area to arrange for your name to be included on a list of applicants who can be interviewed by ODP officers. Once your name has appeared on an interview list, your case will be reviewed to determine whether or not you are currently eligible for interview.

If you have relatives in the US who are eligible to file a visa petition on your behalf, please urge them to do so. Your relatives can contact the nearest office of the Immigration and Naturalization Service (INS) for information and the necessary forms.

Enclosed you will find general information on ODP. Please do not send any unsolicited documents or write to the ODP unless it is to report a change of address. You will be contacted if any further information is needed.

The United States Orderly Departure Program

231/MH.

1275 HCM

8/90 - T4/91

BỘ NỘI VỤ
-:-
CỤC QUẢN LÝ X.N.C
Số : 231 /P3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
-:-:-:-:-

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi : Ông : Dương Phước Tài

Hiện ở : ấp Vĩnh Hiệp, xã Vĩnh Mỹ A, Vĩnh Lợi, Hùng Hải.

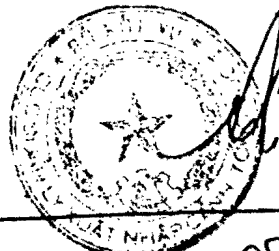
Bộ Nội vụ đã nhận được hồ sơ xin xuất cảnh đi Mỹ của ông theo chương trình HO. Qua xem xét chúng tôi thấy :

1/ Ông (bà) chưa đủ tiêu chuẩn xuất cảnh định cư theo chương trình HO, vì hiện nay phía Mỹ không nhận cho nhập cư những người học tập, cai tạo dưới 3 năm, hoặc thân nhân của những người HTCT sau khi ra trại đã chết, mất tích hay vượt biên.

2/ Nếu Ông (bà) được chính phủ Mỹ hứa xét cho nhập cảnh (có LOI) hoặc cấp một trong những giấy tờ sau : I.17, I.797, thì Bộ Nội vụ sẽ xem xét tiếp ./.

/-/à /)/ội, ngày 19 tháng 03 năm 1991

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Phương

FROM : DƯƠNG PHƯỚC TÀI
ẤP VINH-HIỆP XÃ VINH-MỸ
HUYỆN VINH-LỢI



82 Protect Endangered Species

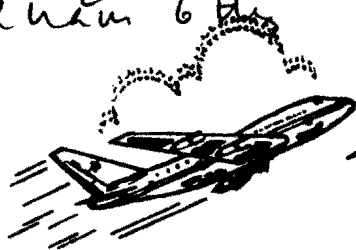


BAC-LIỀU

Trở lại VIỆT-NAM

SEP 12 1997

2 tuần 6 H



17/9 TO : M^{rs} KHUẾ-MINH-THỎ
CHỦ TỊCH HỘI CỨU TÙ NHÂN
CHÍNH TRỊ P.O. BOX 54.35
AD I NH TÂN 1A 99005 D42

PAR AVION

VI



(Fornitura di L'E :

Garden Grove CA 92841)